

Số: 01/2024/QĐST- HNGĐ

Châu Thành, ngày 15 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định cha cho con

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Nguyễn Trọng Hiếu - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Đoàn Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Trần Hiền Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 141/2024/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024 về yêu cầu xác định cha cho con theo Quyết định mở phiên họp số 141/2024/QĐPH- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Văn H, sinh năm 1972. Địa chỉ: số A, đường N, phường G, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Anh T, sinh năm 1982. Địa chỉ: số F, khu phố T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bà Phùng Phương C, sinh năm 1982. Địa chỉ: số A, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở hiện nay: số A, đường N, phường G, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:⁽¹⁷⁾

Theo đơn yêu cầu của ông Trần Văn H và tại phiên họp ông H trình bày: Năm 2007, bà Phùng Phương C có kết hôn với ông Lê Anh T và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 08/6/2007. Đến năm 2008, bà C và ông T ly thân, không còn chung sống với nhau. Năm 2016, thì ông Trần Văn H và bà C tự tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, cùng nhau xây dựng gia đình, ông H – bà C có một người con là Trần Tiến T1, sinh ngày 03/10/2017. Tuy nhiên, bà C và ông T

chưa làm thủ tục ly hôn nên ông H và bà C cũng chưa thể đăng ký kết hôn cũng như làm thủ tục khai sinh cho cháu T1.

Năm 2023, bà C và ông T đã làm thủ tục ly hôn và có Quyết định ly hôn số 58/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Do cháu Trần Tiến T1 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của ông T và bà C nên không thể làm thủ tục khai sinh cho cháu. Nay ông Trần Văn H có đơn xin được công nhận cháu Trần Tiến T1 là con của ông H.

Bà Phùng Phương C trình bày: thống nhất lời trình bày của ông Trần Văn H, đề nghị Tòa án công nhận cháu Trần Tiến T1 là con của ông Trần Văn H, tạo điều kiện cho gia đình làm giấy tờ khai sinh cho cháu để cho cháu được đi học.

Tại Văn bản trình bày ý kiến của ông Lê Anh T ngày 05/3/2024: Năm 2008, thì ông T và bà C đã không còn tình cảm và sống ly thân, ông T sinh sống tại Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Dù không còn tình cảm nhưng do công việc bận rộn nên hai bên chưa làm thủ tục ly hôn. Năm 2023, ông và bà C đã ly hôn theo Quyết định ly hôn số 58/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Trong quá trình chung sống thì hai bên không có con chung. Nay ông Trần Văn H làm đơn yêu cầu công nhận cháu Trần Tiến T1 là con ông H, ông T không có ý kiến tranh chấp hay khiếu nại gì, ông xác định, cháu T1 không phải là con của ông, và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt ông.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Đề nghị Tòa án xác định ông Trần Văn H là cha ruột của cháu Trần Tiến T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:⁽¹⁸⁾

Đây là việc hôn nhân gia đình về việc xác định cha cho con theo quy định tại khoản 10 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Căn cứ Quyết định ly hôn số 58/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xác định giữa bà Phùng Phương C và ông Lê Anh T không có con chung; căn cứ lời trình bày của các bên tại phiên họp, căn cứ kết quả xét nghiệm ADN ngày 19/11/2021 của Viện sinh học phân tử L xác định ông Trần Văn H có quan hệ huyết thống cha - con với cháu Trần Tiến T1. Do đó, yêu cầu xác nhận cha cho con của ông Trần Văn H đối với cháu Trần Tiến T1 là có cơ sở nên được Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Các Điều 29, 35, 370, 371, 372 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận Đơn yêu cầu xác định cha cho con của người yêu cầu ông Trần Văn H.

Xác định Ông Trần Văn H là cha ruột của cháu Trần Tiến T1, sinh ngày 03/10/2017.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu ông Trần Văn H phải nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000280 ngày 26/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Ông Trần Văn H đã nộp đủ lệ phí.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (có mặt) được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định. Ông Lê Anh T (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(đã ký)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu